

Bản án số: 775/2024/HS-PT
Ngày 29 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Bà Trần Thị Hoà Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Loan – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ry – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 414/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2024/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Trần Hoàng K; giới tính: Nam; sinh ngày 02/11/2004, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Số F Ấp B, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Số B đường L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Loan P (Nguyễn Thị Đoan P1); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2022 đến ngày 26/7/2022 được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

2. Trần Văn T; giới tính: Nam; sinh ngày 23/01/2006, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp F, xã T, huyện C, tỉnh Long An; chỗ ở: Số C T, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Trần Văn S và bà Võ Thị Mỹ D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho các bị cáo: Ông Đoàn Trọng N - Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/7/2022, Huỳnh Thị Bích D1 và Lương Duyên Doanh P2 xảy ra mâu thuẫn cãi vã, do con của bị cáo P2 là trẻ Lương Duyên Trọng N1 đá bóng trúng trẻ Lâm Kim D2 là con riêng của chồng bị cáo Bích D1 tại Công viên chung cư C thuộc Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nên bị cáo Bích D1 gọi điện thoại nói cho em gái là Ngô Thị Tường V thông báo việc bị cáo P2 hăm dọa trẻ Kim D2 (tên thường gọi ở nhà là M). Lúc này, V đang ở cửa hàng buôn bán đồ nhựa của mình, nên kêu Lê Quang T1 và một số người làm thuê của bị cáo Bích D1 và V đến nhà bị cáo Bích D1 để giải quyết mâu thuẫn nhưng bị cáo P2 đã về nhà nên V cùng cả nhóm bỏ về cửa hàng, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo Bích D1 đang ở nhà thì nghe trẻ Kim D2 kể lại việc bị P2 dùng dao đe dọa nên bị cáo Bích D1 tiếp tục gọi điện thoại cho Lê Quang T1 thông báo sự việc. Lúc này, T1 đang ở cửa hàng của bị cáo V nên nói cho các bị cáo V, Lê Quang P3, Lê Quang Q, Tô Minh N2, Trần Hoàng K, Trần Văn T, Trần Công H1, Lê Quang D3 và Trương Thanh H2 biết sự việc rồi rủ cả nhóm cùng đi qua nhà bị cáo Bích D1, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, cả nhóm gồm các bị cáo V, T1, P3, Q, N2, K, T, H1, D3 và H2 đến tập trung trước nhà bị cáo Bích D1 tại địa chỉ số 4 Hồ N, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Bích D1 đi bộ một mình qua nhà bị cáo P2, đứng trước cửa cãi nhau với các bị cáo P2, Lương Duyên Doanh P4 và Lương Duyên Nguyễn Trần (là em và cha của bị cáo P2) được một lúc thì bị cáo Bích D1 bỏ về. Sau đó, bị cáo V đi bộ sang đứng cãi nhau với các bị cáo P2, P4, T2 và thách thức đánh nhau, được một lúc thì bị cáo V la lên “nó hèn tui bay kia” và dùng tay ra hiệu cho cả nhóm chạy xông qua nhà bị cáo P2. Thấy bị cáo V vẫy tay ra hiệu nên các bị cáo P3 cầm tuýp sắt, Q cầm một cục gạch ống, D3 cầm một chậu bông bằng gốm, N2 cầm một thanh gỗ, Hò cầm theo chùm chìa khóa xe máy, T1, K và T tay không chạy qua xông vào đánh các bị cáo P2, P4 và T2, còn H2 đứng trước cửa nhà bị cáo Bích D1 nhưng không tham gia. Diễn biến vụ xô xát xảy ra như sau: Bị cáo P2 sử dụng 01 con dao bấm, bị cáo P4 sử dụng 01 cây gỗ dài khoảng 1,2m, bị cáo T2 sử dụng 01 cây xẻng cán gỗ dài khoảng 1,2m (lưỡi bằng kim loại) đánh nhau với nhóm của T1, riêng bị cáo V và Bích D1 không tham gia đánh nhau, cụ thể như sau: Bị cáo D3 cầm chậu bông ném trúng mặt bị cáo P4, bị cáo Q cầm cục gạch ống ném trúng đầu bị cáo P4 rồi tiếp tục giật được cây xẻng của bị cáo Trần đ trúng người bị cáo P4, bị cáo N2 cầm cây gỗ ném trúng tay bị cáo P4, bị cáo K dùng tay đánh bị cáo P4, bị cáo P3 cầm tuýp sắt đánh bị cáo T2 và đánh trúng tay bị cáo P4, bị cáo H1 dùng chùm chìa khóa xe đâm vào ngực và lưng bị cáo P2, bị cáo T dùng tay không đánh vào đầu và lưng bị cáo P2. Trong lúc đánh nhau, bị cáo P4 sử dụng thanh gỗ đánh trúng hai

ba người trong nhóm của bị cáo D1 (không rõ trúng ai), bị cáo T2 sử dụng xẻng đánh trúng hai ba người trong nhóm của bị cáo D1 (không rõ trúng ai), bị cáo P2 sử dụng dao bấm đâm trúng người các bị cáo K, T, H1, D3, P3 gây thương tích, riêng T1 bị P2 dùng dao đâm bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Sau khi sự việc xảy ra, quần chúng đã đến Công an P6, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo.

Ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Duyên Doanh P2, Lương Duyên Doanh P4, Lương Duyên N, Huỳnh Thị Bích D1, Ngô Thị Tường V, Lê Quang Q, Tô Minh N2, Trần Hoàng K.

Ngày 19/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành bắt bị can để tạm giam đối với Trần Công H1, Lê Quang D3 và Lê Quang P3, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích”.

Kết quả giám định:

Bản Kết luận giám định Pháp y tử thi số 4095-22/KL-KTHS ngày 15/8/2022 của Phòng K1, Công an Thành phố H kết luận nguyên nhân chết: Lê Quang T1 chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng tim, phổi trái và gan; Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

Bản Kết luận giám định Pháp y bổ sung số 5098-22/KLGD-PY ngày 10/10/2022 của Phòng K1, Công an Thành phố H kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Nguyên nhân chết: Lê Quang T1 chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng tim, phổi trái và gan.

- Cơ chế hình thành dấu vết:

+ Vết thương thủng da ngực trái do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm.

+ Vết thương đứt da vành tai trái, đứt da ngón IV tay trái do vật có cạnh sắc gây ra theo cơ chế cắt.

+ Các xây xước da còn lại do tiếp xúc trực tiếp với vật tày gây ra.

- Mô tả hung khí: Con dao dạng xếp bằng kim loại màu trắng bạc, dài 22,5cm. Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 9,5cm, bản rộng 2,8cm, mũi dao nhọn, cán dao dài 13cm, có khe rãnh để xếp lưỡi dao, phần sống dao có một đoạn hình răng cưa.

2. Nhận định:

Căn cứ vào cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên người nạn nhân thì con dao dạng xếp bằng kim loại màu trắng bạc, dài 22,5cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 9,5cm, bản rộng 2,8cm, mũi dao nhọn; cán dao dài 13cm, có

khe rãnh để xếp lưỡi dao, phần sống dao có một đoạn hình răng cưa có thể gây ra được vết thương thủng da ngực trái và vết đứt da ở vành tai trái và ngón IV của nạn nhân. Không thể gây ra các vết xây xát da trên người nạn nhân.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 735/TgT.22 ngày 12/9/2022 của Trung tâm P7, Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của Lương Duyên Doanh P4 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo vùng đỉnh trái kích thước 6,6x(0,1-0,2)cm, ổn định, có tỉ lệ 02% (Hai phần trăm).

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc, vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Một sẹo vùng dưới cung mày phải kích thước 1,7x0,15cm, ổn định, có tỉ lệ 03% (Ba phần trăm).

+ Một sẹo vùng đuôi mắt kích thước 0,6x0,1cm, ổn định, có tỉ lệ 03% (Ba phần trăm).

Hai chấn thương trên do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Một sẹo vùng mặt mu bàn tay phải kích thước 2,7x0,15, ổn định, có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).

Thương tích do vật tày có cạnh, vật có cạnh tác động gây ra.

+ Một sẹo vùng mặt lòng đốt xa ngón IV tay trái kích thước 0,7x0,15, ổn định, có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Chấn thương ngón III bàn tay trái gây rách da, gãy chỏm đốt xa đã được điều trị, hiện còn:

+ Mỏm cụt ngón III bàn tay trái.

+ Hình ảnh gãy xương trên phim Xquang.

+ Tình trạng ổn định, có tỉ lệ 3% (Ba phần trăm).

Chấn thương do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm).

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 756/TgT.22 ngày 16/9/2022 của Trung tâm P7, Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của Lương Duyên Nguyễn Trần như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Theo Bệnh án cấp cứu của Bệnh viện Q2 vào viện ngày 15/7/2022 và biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 16/7/2022:

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Các vết tăng giảm sắc tố tại:

Vùng gò má phải kích thước 1,1x0,1cm.

Vùng góc hàm dưới phải kích thước 2,2x0,2cm.

Hai thương tích do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Hai vết tăng giảm sắc tố vùng mạn sườn trái có kích thước lần lượt là 3,1x0,2 và 2,5x(0,1-0,5)cm.

Thương tích do vật tày có cạnh hoặc vật có cạnh tác động gây ra.

Bốn thương tích trên có tỉ lệ 0,5% (Không phải năm phần trăm).

+ Hai sẹo mặt sau khuỷu tay trái kích thước 1x0,2cm mỗi sẹo, có tỉ lệ 01% (Một phần trăm) mỗi vết.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc, vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Một sẹo vùng gò phải kích thước 1x0,2cm trên diện tăng giảm sắc tố kích thước 2,8x1,3cm, có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).

Thương tích do vật tày nhám tác động hoặc phần cơ thể tác động vào vật tày nhám gây ra.

- Chấn thương ngón II tay trái gây sưng bầm, gãy đốt giữa ngón II đã được điều trị, hiện:

+ Không còn sưng bầm ngón tay.

+ Hình gãy xương trên phim chụp Xquang.

+ Hình ảnh viêm tụ dịch khớp liên đốt gần trên siêu âm.

+ Tổn thương nhánh thần kinh chi phối cảm giác bờ ngoài ngón tay ngay dưới vị trí chấn thương trên điện cơ đồ tại thời điểm giám định.

+ Giảm cảm giác bờ ngoài đốt 2, 3 ngón II. Vận động bình thường, có tỉ lệ 04% (Bốn phần trăm).

Thương tích do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra.

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện không còn sưng bầm vùng thái dương trái và lưng trái, ổn định.

Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định tỉ lệ về sưng bầm, ngứa nhiều do vật tày tác động gây ra. Cộng các tỉ lệ trên theo quy định tại Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỉ lệ 09% (Chín phần trăm).

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09% (Chín phần trăm).

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 616/TgT.22 ngày 02/8/2022 của Trung tâm P7, Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của Lương Duyên Doanh P2 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm vùng đỉnh cằm trái đã được điều trị, hiện còn hình ảnh sưng nề mô mềm trên phim chụp cắt lớp vi tính.

Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định tỉ lệ về sưng nề.

Chấn thương trên do vật tày tác động hoặc phần cơ thể tác động vào vật tày gây ra.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn các vết có chỉ khâu tại:

+ Vùng đuôi mày phải kích thước 1,7x0,4cm, có tỉ lệ 03% (Ba phần trăm).

Thương tích trên do vật tày, vật tày có cạnh hoặc vật có cạnh tác động gây ra.

+ Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải kích thước 1,2x(0,1-0,15)cm, có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).

+ Kẽ ngón III, IV tay trái kích thước 3,1x0,05cm, có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).

Hai thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương bờ ngoài đốt 2 ngón II tay phải gây đứt da, mẻ xương đốt 2 đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 2x0,05cm.

+ Hình ảnh mẻ xương trên phim chụp X có tỉ lệ 02% (Hai phần trăm).

Thương tích trên do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Theo Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Lương Duyên Doanh P2 lập ngày 16/7/2022 ghi nhận thêm diện sây sát da nông vùng hông trái kích thước 8,5x2cm, ổn định, có tỉ lệ 0,5% (Không phải năm phần trăm).

Thương tích do vật tày có cạnh hoặc vật có cạnh tác động gây ra.

Cộng các tỉ lệ trên theo quy định tại Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỉ lệ 07% (Bảy phần trăm).

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07% (Bảy phần trăm).

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 783/TgT.22 ngày 27/9/2022 của Trung tâm P7, Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của Lê Quang P3 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm vùng ngực trái đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn một sẹo vùng mạn sườn kích thước 3x(0,1-0,6)cm, ổn định.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng.

- Hung khí như ảnh Cơ quan điều tra cung cấp:

+ Con dao, cái xẻng, thanh kim loại có thể gây ra được thương tích trên.

+ Cây gỗ, chìa khóa không gây ra được.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 793/TgT.22 ngày 27/9/2022 của Trung tâm P7, Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của Lê Quang D3 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm vùng mạn sườn trái đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn một sẹo vùng mạn sườn kích thước 1,8x(0,2-0,6)cm, ổn định.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng.

Các hung khí như ảnh Cơ quan điều tra cung cấp:

+ Con dao, cái xẻng, thanh kim loại có thể gây ra được thương tích trên.

+ Chìa khóa, cây gỗ thì khó gây ra được.

- Theo Hồ sơ bệnh án của Bệnh viện C1 vào viện ngày 15/7/2022, đương sự than đau 1/3 trên cẳng tay trái, lâm sàng và cận lâm sàng không thấy dấu vết

thương tích. Hiện tại thời điểm giám định, khám thấy một diện tăng giảm sắc tố mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, X, điện cơ cẳng tay trái bình thường.

Không đủ cơ sở xác định có chấn thương cẳng tay trái hay không và vết tăng giảm sắc tố có liên quan đến vụ việc ngày 15/7/2022 hay không.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).

3. Kết luận khác: Không đủ cơ sở trả lời câu hỏi còn lại của Cơ quan điều tra.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 812/TgT.22 ngày 05/10/2022 của Trung tâm P7, Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của Trần Công H1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng cạnh ức trái gây thủng đứt da, tràn khí màng phổi phải đã được điều trị khâu vết thương, hiện:

- + Còn một sẹo kích thước 2x (0,1-0,3)cm.

- + Không còn hình ảnh tràn khí trên phim chụp cắt lớp vi tính.

- + Tình trạng ổn định, có tỉ lệ 04% (Bốn phần trăm).

Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, con dao bấm như quí cơ quan cung cấp có thể gây ra vết thương trên. Các hung khí còn lại không thể gây ra vết thương trên.

- Đa chấn thương phần mềm gây sây sát da tay, chân đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, tình trạng ổn định.

Không đủ cơ sở xác định hung khí.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04% (Bốn phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Không đủ cơ sở xác định lực tác động.

- Vết thương đi theo chiều từ ngực trái xuyên qua mô dưới da vùng trước xương ức vào khoang màng phổi phải, hướng từ trước ra sau.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 784/TgT.22 ngày 27/9/2022 của Trung tâm P7, Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của Trần Văn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng cạnh phải xương ức đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn một sẹo kích thước 1,6x (0,2-0,3)cm, ổn định.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng.

- Hung khí như ảnh Cơ quan điều tra cung cấp:

+ Con dao, cái xẻng, thanh kim loại có thể gây ra được thương tích trên.

+ Cây gỗ, chìa khóa không gây ra được.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 610/TgT.22 ngày 02/8/2022 của Trung tâm P7, Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của Trần Hoàng K như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm vùng mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái gây rách da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn một vết còn chỉ khâu kích thước 1,5x0,1cm.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Bản Kết luận giám định số 6229/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận về dữ liệu trong 01 USB hiệu Kingston màu đỏ, dung lượng 8GB (được niêm phong) bên trong có lưu trữ một tập tin video: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định ký hiệu A1.

Bản Kết luận giám định số 4739/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận về dữ liệu trong 01 USB hiệu Kingston màu đỏ, dung lượng 8GB (được niêm phong) bên trong có lưu trữ một tập tin video:

1. Diễn biến vụ việc nhanh, khuất tầm quan sát do chướng ngại vật, góc quan sát hẹp nên không tiến hành trích xuất ra bản ảnh và mô tả đặc điểm các đối tượng,

hung khí và phương tiện các đối tượng sử dụng trong tập tin video cần giám định ký hiệu A1.

2. Đã trích xuất dữ liệu hình ảnh và mô tả tập tin video cần giám định ký hiệu A2 ra bản ảnh (khoảng thời gian từ 19 giờ 08 phút đến 19 giờ 11 phút).

Trên cơ sở kết quả giám định, hình ảnh được trích xuất camera thu giữ tại hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố C tiến hành cho các bị cáo nhận dạng, kết quả các bị cáo đều xác định hình ảnh của mình trong hình ảnh camera đã thu giữ.

Hậu quả là Lê Quang T1 tử vong, Lương Duyên Doanh P2 bị thương tích với tỉ lệ 07%; Lương Duyên Nguyễn T3 bị thương tích với tỉ lệ 09%; Lương Duyên Doanh P4 bị thương tích với tỉ lệ 12%; Lê Quang P3 bị thương tích với tỉ lệ 01%; Lê Quang D3 bị thương tích với tỉ lệ 01%; Trần Công H1 bị thương tích với tỉ lệ 04%; Trần Văn T bị thương tích với tỉ lệ 01%; Trần Hoàng K bị thương tích với tỉ lệ 01%.

Quá trình điều tra, Lương Duyên Doanh P2, Lương Duy Doanh P5, Lương Duyên Nguyễn T4, Trần Văn T, Lê Quang D3, Trần Hoàng K đều có đơn không yêu cầu xử lý hình sự và bồi thường.

Riêng Trần Công H1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lương Duyên Doanh P2 về hành vi “Cố ý gây thương tích” cho mình, H1 không yêu cầu bồi thường dân sự.

Vật chứng thu giữ:

- Gói niêm phong thứ 1: 01 (một) con dao bấm bằng kim loại, màu bạc, có chiều dài 23cm.

- Gói niêm phong thứ 2: 01 (một) chìa khóa xe bằng kim loại dài khoảng 9cm, phần đầu bọc nhựa màu đen có chữ “HONDA” trên chìa khóa có gắn móc khóa hình con khỉ bằng nhựa màu nâu.

- Gói niêm phong thứ 3A: 01 (một) khúc gỗ hình chữ nhật, có chiều dài 79cm.

- Gói niêm phong thứ 3B: 01 (một) khúc gỗ hình chữ nhật, có chiều dài 100cm.

- Gói niêm phong thứ 4: 01 (một) cây xẻng có cán bằng gỗ dài 97cm, cán dài 73cm, lưỡi 36x22,5cm.

- Gói niêm phong thứ 5: 01 (một) thanh kim loại hình vuông, có kích thước khoảng 94cmx35cm.

- Gói niêm phong thứ 6A: 01 (một) áo thun ba lỗ màu xám, 01 (một) quần jean dài màu đen, 01 (một) áo thu ngắn tay, cổ tròn màu trắng, 01 (một) quần dài màu xám.

- Gói niêm phong thứ 6B: 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 (một) áo thun tay ngắn màu xanh đen, 01 (một) áo thun cổ tròn màu đỏ, 01 (một) quần sọc ngắn màu nâu, 01 (một) áo thun màu đỏ, 01 (một) quần kaki lửng màu kem, 01 (một) áo thun màu xanh, 01 (một) quần kaki lửng màu nâu.

- 02 (hai) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Prox max. (thu giữ của bị cáo N2 màu vàng, màu xám của bị cáo Q).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Prox max màu xanh dương gắn sim điện thoại 0909.931.707. (thu giữ của bị cáo Bích D1).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Prox max màu xanh dương (thu giữ của bị cáo Tường V).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A93. (thu giữ của Trương Thanh H2).

Về dân sự: Tại phiên tòa, ông Lê Văn V1, cha của bị hại Lê Quang T1 tự nguyện giảm số tiền yêu cầu bị cáo P2 bồi thường dân sự từ 500.000.000 đồng xuống còn số tiền 300.000.000 đồng bao gồm tiền mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần; Trần Công H1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 133/2024/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2024 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017. Tuyên bố các bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Xử Bị cáo **Trần Hoàng K** 01 (Một) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ trước từ ngày 17/7/2022 đến ngày 26/7/2022. Bị cáo **Trần Văn T** 01 (Một) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bản án còn xét xử bị cáo Lương Duyên Doanh P2 08 (T5) năm tù về tội: “Giết người”; 01 (Một) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 09 (C) năm tù.

Tuyên bố các bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Xử Bị cáo **Huỳnh Thị Bích D1** 02 (Hai) năm tù; Bị cáo **Ngô Thị Tường V** 02 (Hai) năm tù; Bị cáo **Lê Quang Q** 02 (Hai) năm tù; Bị cáo **Tô Minh N2** 02 (Hai) năm tù; Bị cáo **Trần Công H1** 02 (Hai) năm tù; Bị cáo **Lê Quang D3** 02 (Hai) năm tù và Bị cáo **Lê Quang P3** 02 (Hai) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/4/2024 bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Hai bị cáo bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích với mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù. Hai bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Nội dung vụ án đã được tóm tắt rõ. Hai bị cáo tham gia cùng 09 bị cáo khác gây thương tích cho 03 người, với tỷ lệ thương tích là 07%, 09%, 12%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Hai bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không áp dụng được Điều 54 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự xét xử hai bị cáo với mức án là 01 năm 06 tháng tù là đã xem xét, cân nhắc cho hai bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo – Luật sư Đoàn Trọng N trình bày: Hai bị cáo bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích với mức án 01 năm 06 tháng tù. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Luật sư thống nhất với các tình tiết này. Hai bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng ba phần tư mức án và chỉ xét xử hai bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Các bị cáo không có sử dụng hung khí, còn nhỏ, khi phạm tội là người chưa thành niên, suy nghĩ chưa hoàn thiện. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng chế định chưa thành niên giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Trần Hoàng K trình bày: Bị cáo kháng cáo xin cải tạo không giam giữ, được hưởng án treo để ở ngoài chăm lo gia đình.

Bị cáo Trần Văn T trình bày: Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo để ở ngoài chăm lo gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo – Luật sư Đoàn Trọng N trình bày: Do hai bị cáo là người Hoa nên không phân biệt được giữa việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo, hiểu biết của hai bị cáo còn hạn chế. Hai bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Trong thời gian tại ngoại, các bị cáo không có vi phạm gì, mức hình phạt là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 01 và Nghị quyết số 02 về án treo, việc cách ly bị cáo là không cần thiết, cho các bị cáo ở địa phương được dạy bảo, giám sát của địa phương cũng đủ tính chất răn đe, phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày: Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, xin được hưởng án treo. Tuy nhiên, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện để hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Hoàng K nói lời nói sau cùng: Bị cáo không đủ suy nghĩ để hiểu sự việc nghiêm trọng, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Trần Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi sai trái. Khi phạm tội, bị cáo còn nhỏ, không nhận thức đầy đủ hành vi, thấy anh em mình bị đâm nên lao vào để giải cứu anh em. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã nêu.

Khoảng 17 giờ ngày 15/7/2022, bị cáo Huỳnh Thị Bích D1 và Lương Duyên Doanh P2 xảy ra mâu thuẫn cãi vã do con của bị cáo P2 là trẻ Lương Duyên Trọng N1 đá bóng trúng trẻ Lâm Kim D2 là con riêng của chồng bị cáo Bích D1 tại Công viên chung cư C thuộc Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nên bị cáo Bích D1 gọi điện thoại nói cho em gái là Ngô Thị Tường V thông báo việc bị cáo P2 hăm dọa trẻ Kim D2 (tên thường gọi ở nhà là M). Lúc này, V đang ở cửa hàng buôn bán đồ nhựa của mình nên kêu Lê Quang T1 và một số người làm thuê của bị cáo Bích D1 và V đến nhà bị cáo Bích D1 để giải quyết mâu thuẫn nhưng bị cáo P2 đã về nhà nên V cùng cả nhóm bỏ về cửa hàng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo Bích D1 đang ở nhà thì nghe trẻ Kim D2 kể lại việc bị P2 dùng dao đe dọa nên bị cáo Bích D1 tiếp tục gọi điện thoại cho Lê Quang T1 thông báo sự việc. Lúc này, T1 đang ở cửa hàng của bị cáo V nên nói cho các bị cáo V, Lê Quang P3, Lê Quang Q, Tô Minh N2, Trần Hoàng K, Trần Văn T, Trần Công H1, Lê Quang D3 và Trương Thanh H2 biết sự việc rồi rủ cả nhóm cùng đi qua nhà bị cáo Bích D1. Khoảng 19 giờ cùng ngày, cả nhóm gồm các bị cáo V, T1, P3, Q, N2, K, T, H1, D3 và H2 đến tập trung trước nhà bị cáo Bích D1 tại địa chỉ số D đường H, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Bích D1 đi bộ qua nhà bị cáo P2, đứng trước cửa cãi nhau với các bị cáo P2, Lương Duyên Doanh P4 và Lương Duyên Nguyễn T4 (em và cha của bị cáo P2) một lúc thì bị cáo Bích D1 bỏ về. Sau đó, bị cáo V một mình đi bộ sang đứng cãi nhau với các bị cáo P2, P4, T4 và thách thức đánh nhau, được một lúc thì bị cáo V la lên “nó hẹn tụi bay kia” và dùng tay ra hiệu cho cả nhóm chạy xông qua nhà bị cáo P2. Thấy bị cáo V vẫy tay ra hiệu nên các bị cáo P3 cầm tuýp sắt, Q cầm một cục gạch ống, D3 cầm một chậu bông bằng gốm, N2 cầm một thanh gỗ, H2 cầm theo chùm chìa khóa xe máy, T1, K và T tay không chạy qua xông vào đánh các bị cáo P2, P4 và T4, còn H2 đứng trước cửa nhà bị cáo Bích D1 nhưng không tham gia. Diễn biến vụ xô xát xảy ra như sau: Bị cáo P2 sử dụng 01 con dao bấm, bị cáo P4 sử dụng

01 cây gỗ dài khoảng 1,2m, bị cáo T4 sử dụng 01 cây xẻng cán gỗ dài khoảng 1,2m (lưỡi bằng kim loại) đánh nhau với nhóm của T1, riêng bị cáo V và Bích D1 không tham gia đánh nhau, cụ thể như sau: Bị cáo D3 cầm chày bông ném trúng mặt bị cáo P4, bị cáo Q cầm cục gạch ống ném trúng đầu bị cáo P4 rồi tiếp tục giật được cây xẻng của bị cáo Trần Đ. Trúng người bị cáo P4, bị cáo N2 cầm cây gỗ ném trúng tay bị cáo P4, bị cáo K dùng tay đánh bị cáo P4, bị cáo P3 cầm tuýp sắt đánh bị cáo T4 và đánh trúng tay bị cáo P4, bị cáo H1 dùng chùm chìa khóa xe đâm vào ngực và lưng bị cáo P2, bị cáo T dùng tay không đánh vào đầu và lưng bị cáo P2. Trong lúc đánh nhau, bị cáo P4 sử dụng thanh gỗ đánh trúng hai, ba người trong nhóm của bị cáo D1 (không rõ trúng ai), bị cáo T4 sử dụng xẻng đánh trúng hai, ba người trong nhóm của bị cáo D1 (không rõ trúng ai), bị cáo P2 sử dụng dao bấm đâm trúng người các bị cáo K, T, H1, D3, P3 gây thương tích, riêng T1 bị P2 dùng dao đâm bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3.2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò của các bị cáo.

Bị cáo K bị thương ở tay do P2 dùng dao bấm đâm, sử dụng tay không đánh nhau với P2, P4, T4. Bị cáo T dùng tay phải đánh liên tiếp 2-3 cái vào đầu, lưng của P2. Sau đó, P2 dùng dao bấm đâm 01 cái vào ngực phải của T gây thương tích. Trần Hoàng K bị thương tích với tỷ lệ là 01%, Trần Văn T với tỷ lệ 01%; không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường gì đối với thương tích do P2 gây ra.

Vụ án có Lương Duyên Doanh P4 bị thương tích với tỉ lệ 12%.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho các bị cáo như có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thật thà khai báo, ăn năn hối cải với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Nguyên nhân xuất phát đơn thuần chỉ là bộc phát nhất thời, không có sự chủ mưu, bàn bạc, tính toán từ trước, đồng phạm mang tính giản đơn, hoàn cảnh gia đình các bị cáo thật sự khó khăn về kinh tế. Bị cáo Trần Văn T, Trần Hoàng K khi phạm tội là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật có phần hạn chế và chưa đầy đủ nên khi bị rủ rê lôi kéo các bị cáo không có suy nghĩ, hành xử chín chắn như một người đã trưởng thành.

Hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo Trần Hoàng K và bị cáo Trần Văn T là phù hợp.

[3.3] Bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đề nghị.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, các bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101, điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Bị cáo **Trần Hoàng K** 01 (Một) năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ trước từ ngày 17/7/2022 đến ngày 26/7/2022.

Bị cáo **Trần Văn T** 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2024/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Trần Hoàng K và Trần Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh ;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh ;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu (Án - Loan).

Đinh Ngọc Thu Hương